### **TÀI LIỆU KẾ HOẠCH KIỂM THỬ (TEST PLAN)**

**Dự án:**Nhà Hàng Ông Phu

**Ngày tạo:** 23/10/2025

**Người tạo:** [Như Lê Hoàng Minh]

### **(1) Kế hoạch kiểm thử (Test Plan)**

#### **(1.1) Loại kiểm thử dự kiến áp dụng**

* **Kiểm thử hộp đen (Black-box Testing):** Là phương pháp kiểm thử chính, tập trung vào việc kiểm tra chức năng của hệ thống từ góc nhìn người dùng cuối mà không cần biết cấu trúc code bên trong. Mục tiêu là xác minh hệ thống hoạt động đúng theo yêu cầu.
* **Kiểm thử tích hợp (Integration Testing):** Kiểm tra sự giao tiếp và truyền dữ liệu giữa Website và Phần mềm quản lý. Điều này đảm bảo khi một đơn hàng được tạo, thông tin sẽ được đồng bộ chính xác.
* **Kiểm thử giao diện người dùng (UI Testing):** Đảm bảo các thành phần giao diện trên website như nút bấm, form nhập liệu, thông báo hiển thị đúng và thân thiện với người dùng.

#### **(1.2) Phạm vi kiểm thử (Scope of Testing)**

* **Các Use Case được kiểm thử:**
  + **UC01:** Khách hàng thực hiện đặt hàng thành công trên website.
  + **UC02:** Hệ thống đồng bộ đơn hàng mới từ website sang phần mềm quản lý.
  + **UC03:** Nhân viên xem và xử lý đơn hàng mới trên phần mềm quản lý.
* **Các tệp dữ liệu sử dụng:**
  + Dữ liệu sản phẩm (tên sản phẩm, giá, số lượng tồn kho).
  + Dữ liệu khách hàng (họ tên, số điện thoại, địa chỉ giao hàng).
  + Dữ liệu đơn hàng (mã đơn hàng, trạng thái, tổng tiền).

#### **(1.3) Mô tả quy trình kiểm thử**

1. **Giai đoạn 1: Chuẩn bị:** Thiết lập môi trường test, chuẩn bị các tài khoản và dữ liệu mẫu (sản phẩm, khách hàng).
2. **Giai đoạn 2: Thực thi:** Dựa vào Bảng Test Case bên dưới, tiến hành kiểm thử từng trường hợp. Nhập dữ liệu đầu vào được mô tả và thực hiện các thao tác.
3. **Giai đoạn 3: Ghi nhận kết quả:** Quan sát kết quả thực tế của hệ thống. So sánh với "Kết quả mong đợi" để xác định trạng thái "Pass" (Đạt) hoặc "Fail" (Lỗi).
4. **Giai đoạn 4: Báo cáo:** Ghi lại chi tiết các trường hợp "Fail" vào cột "Ghi chú", bao gồm mô tả lỗi và các bước để tái hiện lỗi đó, sau đó gửi cho đội ngũ phát triển.

### **(2) Bảng Test Case**

#### **Ghi rõ Use Case được test: UC01 - Chức năng Order online (Website)**

| **Test Case ID** | **Mô tả chức năng** | **Dữ liệu đầu vào** | **Kết quả mong đợi** | **Kết quả thực tế** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TC-WEB-01** | Đặt hàng thành công với thông tin hợp lệ. | Khách hàng chọn sản phẩm và điền đầy đủ thông tin hợp lệ (Họ tên, SĐT, địa chỉ). | Hệ thống hiển thị thông báo "Đặt hàng thành công!" và tạo một đơn hàng mới. |  |  |
| **TC-WEB-02** | Đặt hàng nhưng để trống thông tin bắt buộc. | Khách hàng chọn sản phẩm nhưng để trống trường "Số điện thoại" rồi nhấn đặt hàng. | Hệ thống hiển thị cảnh báo lỗi tại trường "Số điện thoại" và không cho phép hoàn tất đơn hàng. |  | Kiểm tra tương tự cho các trường bắt buộc khác. |
| **TC-WEB-03** | Đặt hàng với giỏ hàng rỗng. | Khách hàng chưa thêm sản phẩm nào vào giỏ nhưng truy cập trang thanh toán và nhấn đặt hàng. | Hệ thống hiển thị thông báo "Giỏ hàng của bạn đang trống". |  |  |

#### **Ghi rõ Use Case được test: UC02 - Chức năng Hệ thống tương tác giữa Website & Phần mềm**

| **Test Case ID** | **Mô tả chức năng** | **Dữ liệu đầu vào** | **Kết quả mong đợi** | **Kết quả thực tế** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TC-INT-01** | Đồng bộ đơn hàng mới thành công. | Một đơn hàng mới vừa được tạo thành công trên website. | Ngay lập tức, đơn hàng đó phải xuất hiện trên danh sách đơn hàng của Phần mềm quản lý. |  | Thời gian đồng bộ không quá 5 giây. |
| **TC-INT-02** | Kiểm tra tính toàn vẹn dữ liệu được đồng bộ. | Đơn hàng trên website có 2 sản phẩm A, 1 sản phẩm B, tổng tiền 500.000 VNĐ. | Đơn hàng trên Phần mềm quản lý phải hiển thị chính xác thông tin tương ứng. |  | Đảm bảo không sai lệch về số lượng, sản phẩm, tổng tiền. |
| **TC-INT-03** | Xử lý khi phần mềm quản lý mất kết nối tạm thời. | Tạo đơn hàng trên website trong khi Phần mềm quản lý đang offline. | Đơn hàng được lưu trên website. Khi Phần mềm quản lý online trở lại, đơn hàng phải được tự động đồng bộ. |  | Tránh mất mát dữ liệu. |

#### **Ghi rõ Use Case được test: UC03 - Chức năng Phần mềm quản lý doanh thu**

| **Test Case ID** | **Mô tả chức năng** | **Dữ liệu đầu vào** | **Kết quả mong đợi** | **Kết quả thực tế** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TC-PM-01** | Nhận thông báo khi có đơn hàng mới. | Một đơn hàng mới được đồng bộ từ website sang phần mềm. | Phần mềm hiển thị một thông báo (pop-up hoặc âm thanh) để báo cho nhân viên biết có đơn hàng mới. |  |  |
| **TC-PM-02** | Xem chi tiết đơn hàng mới. | Nhân viên nhấp vào một đơn hàng mới trong danh sách trên phần mềm. | Thông tin chi tiết của đơn hàng (khách hàng, sản phẩm, địa chỉ) được hiển thị đầy đủ và chính xác. |  |  |
| **TC-PM-03** | Cập nhật trạng thái đơn hàng. | Nhân viên chọn đơn hàng trạng thái "Mới" và nhấn nút "Xác nhận". | Trạng thái của đơn hàng đó trên phần mềm được chuyển thành "Đã xác nhận". |  |  |